

Số: **2203**/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **22** tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình phát triển thanh niên
tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16/6/2020;

Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 509/TTr-SNV ngày 01/9/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam;
- TW Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Như Điều 2;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh (V/x);
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NV, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Huy Tuấn



CHƯƠNG TRÌNH

Phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số **2103/QĐ-UBND**, ngày **22/10/2021**
của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái)

I. QUAN ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Quan điểm

a) Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình triển thanh niên) phải bám sát các quan điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển thanh niên; bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, kết hợp và phát huy đầy đủ vai trò của gia đình, nhà trường và xã hội, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh; phát huy kết quả đã đạt được của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2012 - 2020.

b) Chương trình phát triển thanh niên là bộ phận cấu thành của Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Yên Bái lần thứ XIX nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái 5 năm giai đoạn 2021- 2025; Chương trình hành động phát triển nguồn nhân lực tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình chuyển đổi số của tỉnh giai đoạn 2021- 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch xây dựng con người Yên Bái "Thân thiện, nhân ái, đoàn kết, sáng tạo, hội nhập".

c) Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát huy nguồn lực con người. Phát huy vai trò thanh niên là lực lượng xã hội to lớn, xung kích, sáng tạo đi đầu trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

d) Chương trình phát triển thanh niên là cơ sở để các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng ban hành cơ chế, chính sách nhằm chăm lo giáo dục, đào tạo và bồi dưỡng thanh niên; tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để thanh niên học tập, rèn luyện, cống hiến và trưởng thành, góp phần bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn nhân lực trẻ, xây dựng thể hệ thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Nguyên tắc thực hiện

a) Thực hiện các giải pháp lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của Chương trình phát triển thanh niên với các chương trình, đề án, chính sách của tỉnh, gắn với lĩnh vực quản lý của từng sở, ngành và địa phương trong tỉnh, tạo nguồn lực tổng hợp đảm bảo thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển thanh niên.

b) Bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên gắn với trách nhiệm cụ thể của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.

c) Bảo đảm phát huy vai trò và sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức xã hội, nghề nghiệp; tổ chức kinh tế; các đoàn thể quần chúng nhân dân; cơ sở giáo dục và đào tạo; gia đình; xã hội và của thanh niên.

d) Nguồn lực thực hiện Chương trình phát triển thanh niên do Nhà nước đảm bảo và huy động từ các nguồn tài trợ, viện trợ quốc tế, từ xã hội và cộng đồng, các nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng thể hệ thanh niên tỉnh Yên Bái phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có lý tưởng cách mạng; ý thức công dân và lý tưởng xã hội chủ nghĩa; có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm; có khát vọng cống hiến; tinh thần đổi mới; tiên phong, gương mẫu đi đầu trong ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, xây dựng nền kinh tế và xã hội số; hình thành một lớp thanh niên ưu tú trên mọi lĩnh vực, nguồn nhân lực chất lượng cao, có tinh thần nhân ái, chia sẻ vì cộng đồng, có ý thức giữ gìn và bảo vệ các giá trị văn hoá truyền thống của dân tộc, góp phần to lớn vào sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

- Hằng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các đơn vị được tuyên truyền, phổ biến học tập các chương trình, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên công nhân, 75% thanh niên nông thôn, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

- Hằng năm, 100% thanh niên được cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý.

- Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các kênh thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

- Nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh khoá XIX: Phần đầu tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở vào trung học phổ thông đạt 60%; vào học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông đạt từ 12% trở lên.

- Đến năm 2030, phần đầu trên 75% thanh niên đạt trình độ học vấn trung học phổ thông và tương đương; trên 70% thanh niên vùng đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đạt trình độ trung học cơ sở.

- Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học công nghệ (so với năm 2020).

- Hằng năm, có ít nhất 20% thanh niên là người dân tộc thiểu số làm báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật và tham gia công tác phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật, phần đầu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100%.

c) Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên

- Hằng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp; 100% sinh viên các trường cao đẳng, trung cấp được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

- Hằng năm, 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với doanh nghiệp, được nhận hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

- Đến năm 2030, phần đầu 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ, hằng năm ít nhất có 14.000 - 15.000 thanh niên được hỗ trợ giải quyết việc làm.

- Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

- Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho trên 50% thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

d) Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

- Hằng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục đạt 100%, tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đạt trên 90%).

- Hằng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận với các biện pháp tránh thai hiện đại, hỗ trợ sinh sản và phòng, tránh vô sinh.

- Hằng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe y tế ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc tại các cụm, khu công nghiệp được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

đ) Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

- Hằng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn; 60% thanh niên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

- Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

e) Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

- Hằng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi theo quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

- Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp sở, phòng và tương đương; 15% thanh niên trong các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

- Hằng năm, 100% tổ chức Đoàn thanh niên các cấp, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; giữ gìn bản sắc truyền thống văn hóa của dân tộc; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

III. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp

a) Tăng cường phổ biến, quán triệt chủ nghĩa Mác-Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên đến các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị trong việc chăm lo, bồi dưỡng và phát triển toàn diện thanh niên.

b) Chú trọng giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật, trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội. Kết hợp giữa giáo dục pháp luật với giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa, lịch sử, truyền thống, ý thức tự tôn dân tộc; giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế và phát triển của tỉnh.

c) Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể nhân dân; phát huy vai trò của Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành theo thẩm quyền các Đề án, chính sách về thanh niên trên cơ sở Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Đổi mới cơ chế, chính sách nhằm huy động tối đa các nguồn lực phát triển thanh niên; chú trọng các chính sách đặc thù hỗ trợ nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong tỉnh.

c) Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án số 11-ĐA/TU ngày 08/8/2018 của Tỉnh ủy Yên Bái về “Xây dựng và tạo nguồn đội ngũ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý đến năm 2030, định hướng đến năm 2035”.

d) Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách của tỉnh để thu hút nguồn nhân lực; đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực khu vực nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 19/4/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành một số chính sách nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2025.

Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, thu hút thanh niên có trình độ chuyên môn, tay nghề cao, thanh niên tình nguyện đến công tác, làm việc tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn trong tỉnh.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật

a) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến sâu rộng Luật Thanh niên năm 2020, Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021-2030, Chương trình phát triển thanh niên và các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thanh niên.

b) Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến giáo dục pháp luật cho thanh niên phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện trên địa bàn; trong đó, chú trọng nhóm thanh niên dễ bị tổn thương, thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh.

c) Đẩy mạnh truyền thông về sự cần thiết và nhu cầu được nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, chăm sóc sức khỏe của thanh niên; trong đó, chú trọng đào tạo, nâng cao kỹ năng tư vấn, truyền thông cho đội ngũ cung cấp dịch vụ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho thanh niên. Tăng cường tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá, lạm dụng rượu, bia và các chất kích thích khác; phòng ngừa vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội trong thanh niên.

d) Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, sáng tạo nghệ thuật; gìn giữ, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.

đ) Phát triển mạng xã hội có định hướng tích cực, lành mạnh, đáp ứng nhu cầu của thanh niên trên không gian mạng; quản lý việc sử dụng mạng xã hội thiếu chuẩn mực, thiếu văn minh của thanh niên; có chế tài xử lý các hoạt động, dịch vụ, các trò chơi trực tuyến không lành mạnh, bạo lực gây tác động xấu đến thanh niên và xã hội.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên

a) Đổi mới hình thức cung cấp các dịch vụ hỗ trợ thanh niên học tập, sáng tạo, nghiên cứu khoa học; thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; xây dựng các chương trình đào tạo ngoại ngữ trên mạng Internet nhằm tạo điều kiện để thanh niên là học sinh ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số được tiếp cận, học tập miễn phí.

b) Triển khai cơ chế hợp tác giữa các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục và đào tạo với các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế; hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động theo hướng hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng dự báo thị trường lao động trong ngắn hạn và dài hạn; tổ chức các cuộc thi tay nghề, sáng kiến sáng tạo trẻ, cuộc thi khởi nghiệp cho thanh niên.

c) Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của mạng lưới cung cấp dịch vụ về việc làm và khởi nghiệp; định hướng và hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; chăm sóc sức khỏe; tư vấn và trợ giúp pháp lý cho thanh niên.

d) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân cung cấp các dịch vụ tư vấn tâm lý cho thanh niên; đầu tư, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể dục, thể thao, công trình phúc lợi xã hội cho thanh niên; trong đó, chú trọng đối tượng thanh niên di cư, thanh niên công nhân tại các khu, cụm công nghiệp.

5. Nguồn lực thực hiện Chương trình phát triển thanh niên

a) Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm nguồn lực để tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên, trong đó, kiện toàn bảo đảm về số lượng và chất lượng đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, lồng ghép kinh phí triển khai các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, phù hợp với tình hình của các sở, ban, ngành, địa phương và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách tỉnh.

b) Việc lập dự toán và thanh quyết toán các nhiệm vụ, đề án, dự án trực tiếp dành cho đối tượng thanh niên được thực hiện cùng với việc lập dự toán và thanh quyết toán ngân sách hằng năm, do Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định; đối với các nhiệm vụ, đề án, dự án lồng ghép với các chương trình khác, có tác động đến đối tượng thanh niên đang thực hiện, thì tiếp tục sử dụng kinh phí từ các chương trình, nhiệm vụ, đề án đó; các nội dung, hoạt động được gắn với nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị, địa phương lập dự toán cùng với dự toán chi ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.

c) Đẩy mạnh xã hội hóa và huy động các nguồn lực của địa phương để triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; tạo điều kiện duy trì và phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên

a) Nâng cao nhận thức của thanh niên về chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; tạo điều kiện để thanh niên tham gia các hoạt động hợp tác, giao lưu quốc tế về thanh niên.

b) Khai thác, phát huy hiệu quả sự hỗ trợ của các tổ chức quốc tế để thực hiện Chương trình phát triển thanh niên gắn với thực hiện và hoàn thành các mục tiêu phát triển thanh niên.

7. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp, các tổ chức đoàn thể và thanh niên.

a) Tăng cường vai trò giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh Yên Bái trong thực hiện Chương trình phát triển thanh niên theo quy định của

pháp luật. Huy động sự tham gia của các đoàn thể chính trị - xã hội, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và toàn xã hội trong việc chăm lo, bồi dưỡng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của thanh niên, vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên.

b) Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và Hội Liên hiệp thanh niên các cấp nhằm phát huy vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Phát huy tính tích cực, chủ động của thanh niên trong tham gia quản lý nhà nước và xã hội; tham gia vào quá trình xây dựng, đề xuất giải pháp, tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện chính sách, pháp luật về thanh niên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nội vụ

a) Chủ trì xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh theo từng giai đoạn và hằng năm; Hướng dẫn, kiểm tra, việc triển khai thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tổ chức thực hiện và phát động phong trào thi đua, công tác khen thưởng thực hiện Chương trình, kế hoạch; đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng, lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên khi xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030; kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên, chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung chính sách đối với thanh niên cho phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương trong từng giai đoạn. Hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh niên; nâng cao chất lượng dự báo xu hướng phát triển thanh niên trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện và xây dựng cơ chế, chính sách đối với thanh niên.

c) Hằng năm chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình, kế hoạch và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ theo quy định; đề xuất tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên trên địa bàn tỉnh. Tổ chức sơ kết việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên vào năm 2025 và tổng kết vào năm 2030.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên, các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chương trình phát triển thanh niên theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

b) Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện Chương trình phát triển thanh niên; phát động phong trào thi đua và thực hiện công tác khen thưởng thành tích thực hiện Chương trình, kế hoạch phát triển thanh niên của tỉnh.

c) Xây dựng, ban hành Chương trình phát triển thanh niên; xây dựng kế hoạch thực hiện hàng năm và từng giai đoạn với các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên cụ thể, phù hợp với nhiệm vụ công tác của ngành, lĩnh vực và điều kiện phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

d) Lồng ghép các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong việc xây dựng và thực hiện chương trình, kế hoạch, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội 05 năm và hằng năm; lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào hệ thống chỉ tiêu thống kê của sở, ngành, địa phương và hoàn thiện hệ thống thông tin về thanh niên theo hướng dẫn của các bộ, ngành liên quan.

đ) Định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phát triển thanh niên lồng ghép trong báo cáo quản lý nhà nước về thanh niên.

3. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chính sách có liên quan đến Chương trình phát triển thanh niên. Tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức, triển khai thực hiện các chỉ tiêu phát triển thanh niên trong lĩnh vực đào tạo. Triển khai có hiệu quả đề án “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030”.

5. Công an tỉnh

Chủ trì xây dựng và triển khai thực hiện các nội dung đề án “Phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật trong thanh niên; quản lý, giáo dục thanh niên trong trại tạm giam, thanh niên sử dụng ma túy”; phối hợp với cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các sở, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội tiếp nhận, quản lý, giáo dục, giúp đỡ thanh niên sau cai nghiện, sau cải tạo; thanh niên vi phạm pháp luật ổn định cuộc sống và hòa nhập cộng đồng.

6. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tăng cường công tác giáo dục quốc phòng an ninh cho thanh niên, phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; triển khai thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ. Triển khai và thực hiện có hiệu quả đề án “Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế - quốc phòng giai đoạn 2021 - 2030”, đề án “Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ”; đề xuất đối với việc dạy nghề và giải quyết việc làm đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố triển khai các chương trình đào tạo nghề, giải quyết việc làm và tư vấn việc làm cho thanh niên, chú trọng đối với thanh niên người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo; chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phối hợp với các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, học nghề và việc làm cho học sinh; trang bị các kỹ năng khởi nghiệp, kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số cho thanh niên.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Yên Bái và các cơ quan thông tin đại chúng

Phối hợp với các sở, ngành liên quan tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài, định hướng tuyên truyền, giáo dục thanh niên về lý tưởng, ý thức công dân, hướng nghiệp, kỹ năng sống và đẩy mạnh tuyên truyền việc tổ chức, triển khai thực hiện Chương trình phát triển thanh niên.

9. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho thanh niên; triển khai các nội dung của Luật thanh niên và Chương trình phát triển thanh niên; Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “Hỗ trợ, phát triển phong trào thanh niên Yên Bái khởi nghiệp giai đoạn 2021 - 2025”.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Yên Bái

Chủ trì, phối hợp với các tổ chức thành viên trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia quản lý nhà nước về thanh niên và giám sát việc tổ chức thực hiện Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc và cần phải sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung nội dung cụ thể của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC

Danh mục các nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án thực hiện Chương trình phát triển

thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021-2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 223/QĐ-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh Yên Bái)



STT	Cơ quan chủ trì thực hiện	Tên nhiệm vụ, chương trình, đề án, dự án	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Sở Nội vụ	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức đối thoại với thanh niên để nắm bắt, đánh giá tình hình thanh niên; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị, đề xuất của thanh niên.	Tỉnh đoàn Yên Bái; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Định kỳ vào tháng 3 hàng năm
		Rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức, bộ máy thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thanh niên cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã đáp ứng yêu cầu phát triển thanh niên trong giai đoạn mới.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
		Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn 2021 - 2030.	Văn phòng UBND tỉnh; Tỉnh đoàn Yên Bái.	Quý IV/2021
		Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn I (2021 - 2025).	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Quý IV/2021
		Rà soát, tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung, ban hành Nghị quyết về chính sách phát triển thanh niên giai đoạn 2021 - 2030.	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
		Triển khai thực hiện đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức trẻ cấp xã đến năm 2030” của Bộ Nội vụ.	UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm, từ năm 2022- 2030

		Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, báo cáo đánh giá hàng năm; sơ kết, tổng kết Chương trình phát triển thanh niên của tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.	Văn phòng UBND tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Sơ kết năm 2025, tổng kết năm 2030
		Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Yên Bái giai đoạn II (2026 - 2030).	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Quý II/2026
2	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Tổ chức thực hiện dự án “Tăng cường trí thức trẻ tình nguyện đến công tác tại các khu kinh tế - quốc phòng giai đoạn 2021 - 2030”.	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động Thương binh và Xã Hội, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo; Tỉnh đoàn Yên Bái.	Từ năm 2021 - 2030
		Triển khai thực hiện đề án “Hỗ trợ giải quyết việc làm cho thanh niên xuất ngũ”.	Các Sở: Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn Yên Bái.	Hàng năm; đến năm 2030
3	Công an tỉnh	Triển khai thực hiện đề án “Phòng chống ma túy trong thanh thiếu niên”.	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn Yên Bái; Trung tâm cai nghiện; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
		Tổ chức thực hiện, phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên sử dụng ma túy, thanh niên sau cai tạo, thanh niên vi phạm pháp luật được quản lý, giáo dục, giúp đỡ ổn định cuộc sống và hoà nhập cộng đồng.	Sở Lao động Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn Yên Bái; Trung tâm cai nghiện; Trại giam; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm, đến năm 2030
4	Sở Tư pháp	Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước cho thanh niên, đặc biệt những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống, học tập và việc làm của thanh niên.	Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm

		<p>Đẩy mạnh phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của thanh niên; gắn giáo dục pháp luật với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống văn hóa.</p>	<p>Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Tỉnh đoàn Yên Bái.</p>	<p>Hàng năm</p>
		<p>Triển khai thực hiện đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong phổ biến giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức tìm hiểu, chấp hành pháp luật cho thanh niên trong thời kỳ mới".</p>	<p>Các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn Yên Bái.</p>	<p>Từ tháng 01/2023 đến năm 2030</p>
		<p>Triển khai thực hiện đề án "Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho thanh niên thuộc nhóm dễ bị tổn thương, thanh niên lao động tự do và thanh niên vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi".</p>	<p>Công an tỉnh; Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ban Dân tộc; Tỉnh đoàn Yên Bái.</p>	<p>Hàng năm; từ tháng 03/2023</p>
5	Sở Giáo dục và Đào tạo	<p>Đề án "Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, sinh viên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn 2030".</p>	<p>Các sở: Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Báo Yên Bái; Đài PTTH tỉnh; Tỉnh đoàn Yên Bái; UBND các huyện, thị xã, thành phố.</p>	<p>Từ tháng 9/2022</p>
6	Sở Khoa học và công nghệ	<p>Tham mưu thực hiện Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học, công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học, công nghệ tại Việt Nam.</p>	<p>Văn phòng UBND tỉnh; Liên hiệp các Hội khoa học - Kỹ thuật tỉnh; các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố.</p>	<p>Từ Tháng 02/2022</p>
7	Sở Y tế	<p>Thực hiện chính sách nhằm giảm thiểu tiêu thụ thuốc lá và thuốc lá điện tử, bóng cười và các loại chất sử dụng trong hít, hút, ngửi gây ảo giác và gây nghiện trong thanh niên.</p>	<p>Sở Công Thương; Công an tỉnh; Sở Tư pháp; Cục Quản lý thị trường.</p>	<p>Từ tháng 10/2022</p>

		Truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục toàn diện cho cán bộ y tế và cộng đồng.	Các Sở: Thông tin và Truyền thông, Lao động Thương binh và Xã hội; Tỉnh đoàn Yên Bái; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Từ tháng 12/2022
		Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia truyền thông về tác hại của lạm dụng muối, đường trong khẩu phần ăn, các bệnh rối loạn chuyển hóa do dinh dưỡng và lười vận động, dự phòng một số bệnh truyền nhiễm cơ bản và bệnh không truyền nhiễm cơ bản.	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn Yên Bái; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Từ tháng 04/2022
		Trang bị kỹ năng sống, kiến thức về bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản cho thanh niên, xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng chống bạo lực gia đình.	Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn Yên Bái; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; Công an tỉnh; Chi cục Dân số - kế hoạch hóa gia đình	Từ tháng 04/2022
8	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	Tổ chức thực hiện Chương trình phát triển văn hóa đọc và hoàn thiện kỹ năng thông tin cho thanh niên.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn Yên Bái; UBND cấp huyện.	Hàng năm; đến năm 2030
		Đổi mới, đa dạng hóa các hình thức giới thiệu, phổ biến các tác phẩm văn học nghệ thuật có giá trị nhân văn cao để định hướng, giáo dục thanh niên. Khuyến khích thanh niên tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, sáng tạo nghệ thuật; gìn giữ, phát huy giá trị bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.	Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông; Tỉnh đoàn Yên Bái; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội Liên hiệp VHNT tỉnh.	Từ năm 2024 - 2030
9	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Triển khai thực hiện đề án “Hỗ trợ thanh niên nông thôn khởi nghiệp, phát triển kinh tế gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm nông-lâm-ngư (OCCP)”.	Tỉnh đoàn Yên Bái; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm

		Tổ chức tập huấn, hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất cho thanh niên; mỗi đơn vị hỗ trợ xây dựng tại mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 mô hình thanh niên sản xuất, kinh doanh giỏi.	Tỉnh đoàn Yên Bái; Sở Khoa học và Công nghệ; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
10	Đài PTTH tỉnh; Báo Yên Bái; Công TTĐT tỉnh	Duy trì, đổi mới, nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về thanh niên trên các phương tiện thông tin đại chúng.	Tỉnh đoàn Yên Bái; các sở, ban, ngành; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
11	Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh	Ưu tiên giải quyết việc làm cho thanh niên địa phương trong các cụm, khu công nghiệp của tỉnh.	Các Sở: Công Thương, Lao động Thương binh và Xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm
12	Sở Tài chính	Rà soát, bố trí ngân sách đảm bảo cho việc triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án, chính sách liên quan đến thanh niên.	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Tỉnh đoàn Yên Bái.	Hàng năm
13	Tỉnh đoàn Yên Bái	Tổ chức triển khai đề án "Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho đoàn viên, thanh thiếu nhi".	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Lao động, TBXH, Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; Hội LHTN Việt Nam tỉnh.	Hàng năm; đến năm 2030
		Tổ chức thực hiện đề án "Hỗ trợ, phát triển phong trào thanh niên Yên Bái khởi nghiệp giai đoạn 2021 - 2025".	Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Hội Doanh nhân trẻ tỉnh; các sở, ban, ngành liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm; đến năm 2025
		Tiếp tục thực hiện đề án "Tuổi trẻ Yên Bái tham gia giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2017 - 2022".	Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo; UBND các huyện, thị xã, thành phố.	Hàng năm; Đến năm 2022